

Số: /GPMT-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 7 năm 2022

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm tại Văn bản số
1503/UBND-BQLDA ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc giải trình những nội dung
chỉnh sửa, bổ sung trong Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu
tư Xử lý, nâng cấp và cải tạo bãi rác thị trấn Pác Miâu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao
Bằng và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
2089 ngày 05 tháng 7 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm, địa chỉ tại thị trấn Pác Miâu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư Xử lý, nâng cấp và cải tạo bãi rác thị trấn Pác Miâu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án

1.1. Tên dự án đầu tư: Xử lý, nâng cấp và cải tạo bãi rác thị trấn Pác Miâu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

1.2. Địa điểm hoạt động: Khu I, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư: Quyết định thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng số 28/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 do UBND huyện Bảo Lâm cấp.

1.4. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Xử lý chất thải.

1.5. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Phạm vi quy mô dự án: Khu vực thực hiện dự án diện tích 1,6 ha, thuộc vị trí Bãi chôn lấp rác thải cũ thuộc Khu I, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Công suất dự án: Xử lý rác thải sinh hoạt 4 tấn/ngày, với công suất của lò đốt rác là 800 kg/giờ.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn tiếng ồn, độ rung và thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải

đảm bảo chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3 Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép môi trường: 10 năm (từ ngày tháng năm 2022 đến ngày tháng năm 2032).

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Bảo Lâm;
- UBND thị trấn Pác Miều, h. Bảo Lâm;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công;
- Trung tâm thông tin tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, CN_(A).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Thảo